

THỰC TRẠNG CÔNG TÁC QUẢN LÝ ĐIỂM TẠI TRƯỜNG ĐẠI HỌC THỂ DỤC THỂ THAO BẮC NINH

Đàm Trung Kiên*

Tóm tắt:

Bằng khảo sát đã đánh giá thực trạng qui trình quản lý điểm của các đơn vị trong Nhà trường, kết quả đánh giá đã khẳng định còn tồn tại những yếu điểm cần khắc phục. Trên cơ sở thực trạng tham mưu với cấp quản lý nhằm tổ chức thực hiện có hiệu quả quá trình quản lý, lưu trữ điểm.

Từ khóa: Qui trình, lưu trữ, điểm học tập, thực trạng.

Reality of point management at Bac Ninh University of Sports

Summary:

By assessing the process of point management in the divisions at the University, the survey has identified the shortcomings to eliminate. On such basis, we have proposed solutions with the managers to carry out during the point management and storage.

Keywords: Process, storage, study points, reality

ĐẶT VẤN ĐỀ

Quản lý hình thành và phát triển cùng với sự phát triển của xã hội loài người, nó bắt nguồn và gắn chặt với sự phân công, hợp tác lao động. Quản lý là một dạng hoạt động xã hội đặc thù, trở thành một nhân tố của sự phát triển xã hội, một hoạt động phổ biến, diễn ra ở mọi lĩnh vực, ở mọi cấp độ và liên quan đến mọi người.

Đối với các trường đại học, cao đẳng... công tác quản lý điểm của người học chính là một trong những khâu quan trọng, đó là một trong những tiêu chuẩn để đảm bảo chất lượng giáo dục theo tiêu chuẩn của Cục kiểm định chất lượng giáo dục Bộ GD&ĐT. Tuy nhiên qui trình quản lý rất cần thông suốt và đồng nhất để tạo nên lộ trình thực hiện tránh hiện tượng gây sai lệch giữa các khâu trong qui trình quản lý.

Trường Đại học TDTT Bắc Ninh đã có những qui định để thực hiện lưu trữ, xong qua công tác đánh giá tổng kết, kiểm tra điểm cho thấy còn có sự chưa thống nhất, chưa có một qui trình xuyên suốt trong tổ chức hoạt động. Vì vậy đánh giá thực trạng qui trình quản lý điểm tại Nhà trường là vấn đề được quan tâm. Trên cơ

sở đó xác định được những tồn tại để khắc phục nhằm nâng cao chất lượng đào tạo.

PHƯƠNG PHÁP NGHIÊN CỨU

Bằng phương pháp điều tra, phân tích tài liệu, phỏng vấn các phòng chức năng, khoa, bộ môn về cách thức tổ chức thực hiện, qui trình quản lý điểm,... đã xử lý thông tin phục vụ việc giải quyết nhiệm vụ nghiên cứu.

KẾT QUẢ NGHIÊN CỨU VÀ BÀN LUẬN

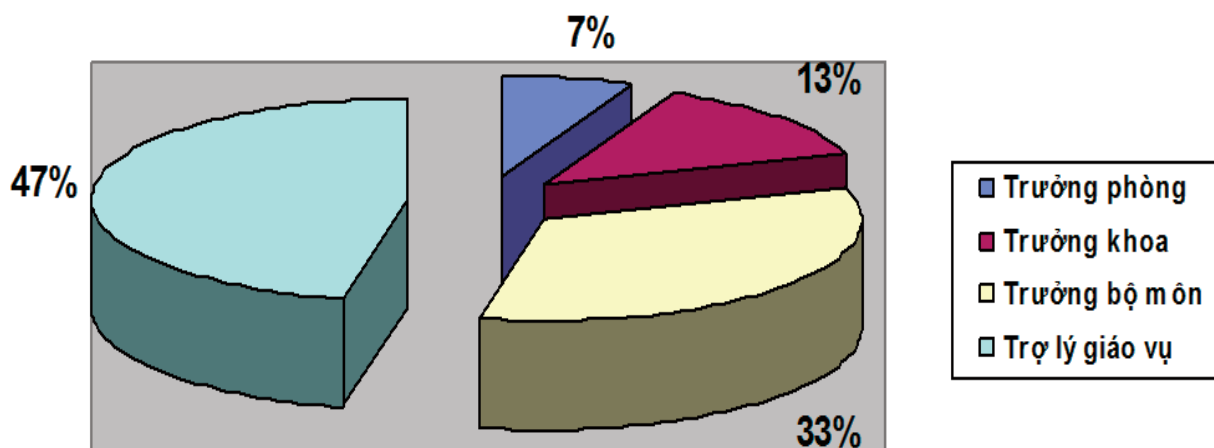
Nhằm xác định thực trạng, chúng tôi đã đánh giá các mặt như: Các văn bản pháp qui qui định về quản lý điểm trong đào tạo tại Nhà trường; việc tổ chức thực hiện tại các đơn vị chức năng trong đánh giá kết quả học tập của sinh viên; các phương tiện sử dụng trong quá trình quản lý lưu trữ điểm; những tồn tại trong qui trình quản lý điểm hiện nay.

1. Thực trạng công tác quản lý điểm tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Để xác minh được đặc điểm về quản lý điểm tại Nhà trường, qua hình thức trao đổi trực tiếp, sử dụng phiếu hỏi với 30 cán bộ, giảng viên tại 4 khoa đào tạo, 10 bộ môn lý thuyết - thực hành, phòng đào tạo, phòng khảo thí & đảm bảo chất

*TS, Trưởng phòng Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

lượng giáo dục, đối tượng là lãnh đạo quản lý và trợ lý giáo vụ (đặc điểm đối tượng phỏng vấn ở biểu đồ 1). Kết quả được trình bày tại bảng 1.



Biểu đồ 1. Đặc điểm đối tượng phỏng vấn về công tác quản lý điểm (n=30)

Qua biểu đồ cho thấy đối tượng phỏng vấn (47%). Đối tượng tham gia đảm bảo được độ tin cậy của thông tin liên quan đến công tác quản lý, lưu trữ điểm trong từng đơn vị.

Bảng 1. Thực trạng quản lý, lưu trữ điểm tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

TT	Nội dung	Hiện trạng	Kết quả khảo sát					
			Trường phòng	Trường khoa	Trường bộ môn	Giáo vụ	Tổng	Tỷ lệ
1	Nhà trường có văn bản pháp qui qui định quản lý điểm	Có	2	4	10	14	30	100
		Chưa chặt chẽ	2	3	8	10	23	76.7
		Chưa có	0	0	0	0	0	0
2	Có qui định về lưu trữ điểm tại đơn vị trong đào tạo	Có	2	4	10	14	30	100
		Không bằng văn bản	1	4	10	13	28	93.3
3	Các phương tiện sử dụng trong quản lý điểm tại đơn vị	Giấy	2	4	4	14	24	80
		Máy vi tính	2	4	4	14	24	80
		Phần mềm giáo vụ	1	4	0	5	10	33.3
4	Chức năng của đơn vị trong quản lý điểm	Giao	1	4	10	14	29	96.7
		Nhận	2	4	10	14	30	100
		Xử lý	2	4	10	14	30	100
		Lưu trữ	2	4	10	14	30	100
5	Hình thức thực hiện nhận, trả kết quả điểm	Bằng tay	2	4	10	14	30	100
		Qua mạng	0	0	0	0	0	0
6	Thuận lợi và khó khăn trong quản lý điểm	Thuận lợi	0	4	10	10	24	80
		Khó khăn	2	4	10	4	30	100
7	Lỗi sai, sót khi thực hiện quản lý điểm tại đơn vị	Sai nhiều	0	2	3	4	9	30
		Sai ít	1	2	7	9	19	63.3
		Không	1	0	0	1	2	6.7
8	Qui trình sửa lỗi sai, sót khi phát sinh	Có	1	0	0	1	0	6.7
		Văn bản	1	0	0	1	2	6.7
		Không	1	4	10	13	28	93.3

Từ kết quả bảng 1 cho thấy:

Với nội dung khảo sát về ứng dụng các văn bản pháp qui trong quản lý điểm đã nhận được 100% ý kiến thống nhất là có, tuy nhiên có tới 76.7% cho là còn chưa chặt chẽ, trong đó có 13/16 trường đơn vị đã khẳng định điều này;

Về những qui định quản lý, lưu trữ điểm tại đơn vị thì 100% đều khẳng định là có, nhưng 93.3% cho rằng chưa có văn bản cụ thể qui định vấn đề này, chỉ có 1 đơn vị có văn bản qui định (chiếm tỷ lệ 6.7%).

Phần lớn các đơn vị đều sử dụng phương tiện quản lý điểm là giấy và máy vi tính (phần mềm microsoft word, excel), chỉ có 1 phòng chức năng và 4 khoa quản lý điểm theo phần mềm giáo vụ (tỷ lệ 33.3%). Duy nhất 1 đơn vị sử dụng phần mềm khác (3.3%).

Hầu hết các đơn vị có chức năng giao, nhận, xử lý và lưu trữ điểm; việc giao nhận kết quả đều bằng văn bản (giấy có ký duyệt của trưởng đơn vị), không sử dụng qua mạng internet hoặc mạng LAN (mạng nội bộ).

Về những vấn đề khác khi khảo sát còn cho thấy, có 80% cho rằng thuận lợi nhưng cũng lại vừa gặp khó khăn khi triển khai qui trình quản lý điểm (100%); vì thế vẫn còn mắc những lỗi sai khi trả kết quả (93.3%). Những trường hợp sai, xót khi xuất hiện được xử lý nhưng không bằng văn bản, chưa có mẫu phiếu sửa chữa, chiếm 93.3%. Chỉ có trường hợp phúc khảo là có biểu mẫu và văn bản hợp pháp chiếm 6.7%.

Thực tế trên đòi hỏi cần tìm ra những nguyên nhân để có những biện pháp khắc phục, do đó chúng tôi tìm hiểu nguyên nhân dẫn đến thực trạng trên.

2. Nguyên nhân gây hạn chế chất lượng công tác quản lý điểm tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh

Qua tìm hiểu thực tế, kiểm tra và trao đổi, chúng tôi xác định những nguyên nhân làm hạn chế hiệu quả trong công tác quản lý điểm hiện nay tại Trường Đại học TDTT Bắc Ninh, kết quả được trình bày tại bảng 2.

Bảng 2. Nguyên nhân làm hạn chế qui trình quản lý điểm tại Trường Đại học TDTT Bắc ninh

TT	Nội dung	Tình trạng	Phòng đào tạo		Khoa		Bộ môn	
			Có	Không	Có	Không	Có	Không
A	Nguyên nhân							
1	Do qui trình giao, nhận phối hợp chưa chặt chẽ	Thời gian	x		x		x	
2	Do cá nhân còn thiếu sót, nhầm lẫn	Cẩn thận	x		x		x	
3	Do sử dụng phương tiện chưa thành thạo	Trình độ		x		x	x	
4	Do thiếu phần mềm hệ thống toàn trường	Hệ thống	x		x		x	
5	Thiếu những qui định cho từng đơn vị chức năng quản lý điểm	Văn bản	x		x		x	
6	Thiếu qui trình xuyên suốt khâu quản lý điểm	Mô hình	x		x		x	
7	Do phần mềm giáo vụ còn mắc lỗi	Dữ liệu	x		x		-	-
B	Kết quả kiểm tra, thanh tra							
1	Kỳ học chính	Sai sót		x	x		x	
2	Kỳ học phụ	Sai sót		x	x		x	
3	Điểm cuối mỗi học kỳ	Sai sót		x		x		x
4	Điểm kết thúc năm học	Sai sót		x	x			x
5	Điểm cái khóa	Sai sót	x		x		-	-



Quản lý điểm là một trong những vấn đề quan trọng trong tổ chức đào tạo sinh viên tại các cơ sở đào tạo (ảnh minh họa)

Qua kết quả bảng 2 cho ta thấy có rất nhiều nguyên nhân dẫn đến hoạt động chưa hiệu quả trong qui trình quản lý điểm, trong đó chủ yếu là: Qui trình giao, nhận phối hợp chưa chặt chẽ bởi thời gian không hợp lý; do thiếu hệ thống văn bản qui định cho từng đơn vị chức năng; thiếu qui trình xuyên suốt khâu quản lý điểm; chưa có hệ thống phần mềm dùng chung trong toàn Trường; phần mềm giáo vụ đang sử dụng còn có sai sót trong xử lý (mã code, đọc câu lệnh, dữ liệu nguồn sai lệch); một phần cũng do cá nhân còn mắc sai sót khi thực hiện.

Tất cả điều đó dẫn tới tình trạng khi kiểm tra, thanh tra điểm đã cho thấy những nhầm lẫn, sai thông tin, thông tin không trùng khớp giữa hai đơn vị cùng sử dụng phần mềm giáo vụ (đào tạo và các khoa). Khi phát hiện yêu cầu chỉnh sửa tất cả các lỗi, sai sót đều không có văn bản, biểu mẫu, như vậy sẽ không nâng cao được hiệu quả hoạt động của qui trình quản lý điểm hiện nay của Nhà trường. Điều này sẽ dẫn đến nguy cơ gây ảnh hưởng xấu đến việc đảm bảo chất lượng theo khẩu hiệu “Kỷ cương - nề nếp - chất lượng - hiệu quả” mà Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đề ra.

KẾT LUẬN

Kết quả nghiên cứu cho thấy thực trạng quản lý điểm của Trường Đại học TDTT Bắc Ninh còn tồn tại những vấn đề, đó là: Đã có những văn bản pháp qui nhưng chưa chặt chẽ; phương

tiện giao nhận và quản lý điểm chủ yếu là văn bản giấy tờ và máy vi tính, chưa có phần mềm giáo vụ chung nên chưa ứng dụng Internet hoặc mạng LAN trong quản lý, chưa có qui trình xuyên suốt khâu quản lý và lỗi cá nhân.

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Bộ GD-ĐT (2014), Thông tư số 23/2014/TT-BGDĐT ngày 18/7/2014 ban hành quy định về đào tạo chất lượng cao trình độ đại học.
2. Bộ GD-ĐT (2014), Văn bản hướng dẫn số 06/VBHN-BGDĐT ngày 04/3/2014 về Quyết định ban hành Quy định về tiêu chuẩn đánh giá chất lượng giáo dục trường đại học (hợp nhất Quyết định số 65/2007/QĐ-BGDĐT và Thông tư số 37/2012/TT-BGDĐT của Bộ trưởng Bộ GD&ĐT).
3. Bộ GD-ĐT (2007), Quyết định số 58/2007/QĐ-BGDĐT ngày 12/10/2007 về những yêu cầu phải đảm bảo về vấn đề hồ sơ, điểm, kết quả học tập đối với cơ sở đào tạo.
4. Một số Trường đại học (2015), Qui định về tổ chức thi, kiểm tra và quản lý; Qui trình quản lý điểm.

(Bài nộp ngày 1/11/2016, Phản biện ngày 16/11/2016, duyệt in ngày 15/1/2017)